

Bản án số 56/2021/HS-ST
Ngày 28 - 6 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Phúc Định

Hội thẩm nhân dân: Ông Thái Quang Định và bà Phạm Thị Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Tố Tâm – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2021, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 52/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 55/QĐXXST-HS ngày 14/6/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Minh Th** (tên gọi khác: Không); sinh ngày 28 tháng 9 năm 1998 tại thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Nơi cư trú: Tổ 13, khu 4, phường Q Tr, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Minh Th (đã chết) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1977; vợ, con; Chưa; tiền án: Ngày 06/4/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí xử phạt 24 tháng tù, về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 31/10/2019 chấp hành xong hình phạt tù về địa phương; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 24/7/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí xử phạt 42 tháng tù, về tội: “Cướp tài sản”. Ngày 25/12/2017 chấp hành xong hình phạt tù về địa phương. Ngày 24/7/2015 thi hành xong phần dân sự; bị bắt khẩn cấp tạm giam từ ngày 27/01/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Đoàn Văn H, sinh năm 1997; Nơi cư trú: Khu Đền Công 1, phường Tr V, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Tổ 23, khu 7, phường Q Tr, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Anh Hoàng Minh Ph, sinh năm 1996; Nơi cư trú: Tổ 13, khu 4, phường Q Tr, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa.

2. Anh Đoàn Văn Q, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Khu Đền Công 1, phường Tr V, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa.

3. Anh Bùi Dương Quang D, sinh năm 2000; Nơi cư trú: Tổ 36B, khu 10, phường Q Tr, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa.

4. Anh Nguyễn Xuân H, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Tổ 11A, khu 9, phường B S, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 26/01/2021, Hoàng Minh Th cùng Hoàng Minh Ph (anh trai Th), Bùi Dương Quang D và một số người bạn ăn đêm uống bia tại quán “Quán Sứ” thuộc tổ 23, khu 7, phường Q Tr, thành phố Uông Bí. Được khoảng 20 phút thì D, Ph, Th cùng đi đến bàn của nhóm anh Đoàn Văn H và Đoàn Văn Q để mời uống rượu. Trong lúc ngồi nói chuyện, giữa anh H và Ph xảy ra xích mích, cả hai định đánh nhau thì được Th và D can ngăn. Tuy nhiên, Ph và anh H vẫn tiếp tục lao vào đấm đá giằng co nhau ra đến vị trí lòng đường nội thành Uông Bí cách quán khoảng 25m. Sau khi can ngăn nhưng thấy H vẫn tiếp tục đánh Ph, do muốn bênh vực anh trai, Th chạy vào quán lấy 01 cái bát (loại bát ăn cơm) tại bàn ăn trước cửa quán chạy đến vị trí anh H và Ph đang xô xát định đánh anh H nhưng được D can ngăn. Lúc này Q đi đến và cùng H dùng tay đấm nhiều nhát vào Ph. Thấy vậy Th vùng khỏi D chạy về phía H, cầm bát bằng tay phải đập 01 nhát vào mặt và 01 nhát vào đầu anh H làm chiếc bát rơi xuống đất vỡ thành nhiều mảnh. Sau đó Th chạy về quán ăn lấy 01 chiếc bát định tiếp tục đánh H thì được mọi người can ngăn. Lúc này H vẫn dùng tay đánh Ph, bị Ph đuổi đánh lại thì H bỏ chạy.

* Tại bản Kết luận giám định số 95/KLGĐ ngày 30/01/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Ninh đối với Đoàn Văn H, kết luận: thương tích gồm:

- vết thương phần mềm nằm chéo vùng trán đỉnh phải, hướng từ trên xuống dưới, kích thước (3x0,2)cm;

- 03 vết thương phần mềm vùng mặt tổn thương như sau:

- + Vết thương nằm ngang vùng trán phải hơi lượn cong kích thước (2,5x0,2)cm.

- + Vết thương vùng tháp mũi đến cánh mũi phải, hướng trượt thượng bì từ trên xuống dưới, kích thước (6x0,2)cm

- + Vết thương môi trên bên phải kích thước (2,5x0,2)cm.

Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 12%.

Kết luận khác: Các vết thương nêu trên do vật tày, vật tày có cạnh tác động trực tiếp gây nên, chiều hướng như đã mô tả. (Bút lục số 23-26).

Tại Cơ quan điều tra Hoàng Minh Th khai nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu.

Bản Cáo trạng số 55/CT-VKSUB ngày 06/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Hoàng Minh Th về tội: “Cố ý gây thương tích”, theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Hoàng Minh Th từ 30 đến 36 tháng tù giam về tội: “*Cố ý gây thương tích*”, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giam là ngày 27/01/2021;

Căn cứ: điểm c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho anh Đoàn Văn H 01 (một) chiếc áo màu đen dài tay, có hoa văn hình ngôi sao. Tịch thu tiêu hủy: Một số mảnh bát sứ vỡ.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu và nhận thức được hành vi phạm tội của mình, thấy ăn năn hối cải. Lời nói sau cùng bị cáo đã thấy ân hận về hành vi phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Bị hại anh Đoàn Văn H; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị T và những người làm chứng: Các anh Hoàng Minh Ph, Đoàn Văn Q, Bùi Dương Quang D và Nguyễn Xuân H đều có lời khai tại cơ quan điều tra có trong hồ sơ vụ án phù hợp với nội dung sự việc như đã nêu trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các tài liệu, chứng cứ, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Uông Bí, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, của Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc định tội đối với bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hoàng Minh Th đều thừa nhận hành vi bị cáo đã thực hiện như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo Hoàng Minh Th tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng, phù hợp với kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được kiểm tra công khai tại phiên tòa hôm nay. Bị cáo Hoàng Minh Th khẳng định việc truy tố đối với bị cáo là đúng người đúng tội; không oan, sai. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 26/01/2021, tại quán “Quán Sứ” thuộc tổ 23, khu 7, phường Q Tr, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, do mâu thuẫn trong lúc uống rượu bia, Hoàng Minh Thái đã có hành vi dùng bát sứ đánh anh Đoàn Văn H gây thương tích tổn hại 12% sức khỏe. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt:

[3.1] Về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của công dân được pháp luật nhà nước bảo vệ. Do có mâu thuẫn với anh Đoàn Văn H và đã sử dụng rượu bia nên không hoàn toàn tỉnh táo dẫn đến hai bên có xô xát đánh nhau và bị cáo đã có hành vi cố ý gây thương tích cho anh Đoàn Văn H, bị cáo có nhân thân xấu đã nhiều lần bị xét xử phạm tội. Vì vậy phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội khi chưa được xóa án tích nên thuộc trường hợp tái phạm và bị áp dụng tình tiết tăng nặng về trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[3.4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo sau khi thực hiện hành vi phạm tội và tại phiên tòa có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn, hối cải; đã bồi thường cho bị hại; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3.5] Về hình phạt chính: Từ những đánh giá, phân tích nêu trên, căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Để tăng cường biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn tội phạm nói chung cũng như để giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo, cần có một hình phạt tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật để bị cáo trở thành người tốt, có ích cho gia đình và xã hội. Nhưng dù xem xét đến đâu cũng cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để răn đe cải tạo, giáo dục bị cáo để thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Hoàng Minh Th đã tác động gia đình bồi thường cho anh Đoàn Văn H số tiền 10.000.000 đồng, anh H không có yêu cầu gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt đối với Th, nên Hội đồng xét xử không đề cập. Bị cáo Hoàng Minh Th làm vỡ 01 bát của quán chị Nguyễn Thị T chủ quán nhưng chị T không yêu cầu bị cáo bồi thường, nên không đề cập.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 chiếc áo màu đen dài tay, có hoa văn hình ngôi sao của anh Đoàn Văn H nên trả lại cho anh Đoàn Văn H; một số mảnh bát sứ vỡ không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về các tình tiết khác trong vụ án: Đối với hành vi đánh nhau của các anh Hoàng Minh Ph, Đoàn Văn Q và Đoàn Văn H, không đủ yếu tố xử lý hình sự, Công an thành phố Uông Bí đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, nên không đề cập.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định;

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại có quyền kháng cáo Bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Minh Th phạm tội: “**Cố ý gây thương tích**”.
Căn cứ: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;
- Xử phạt: bị cáo **Hoàng Minh Th 30 (Ba mươi) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam là ngày 27/01/2021.
2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ: khoản 1, điểm c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:
- Trả lại cho anh Đoàn Văn H 01 (một) chiếc áo màu đen dài tay, có hoa văn hình ngôi sao.
- Tịch thu tiêu hủy: Một số mảnh bát sứ vỡ.
(*Tình trạng và đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng hồi 15 giờ, 00 phút, ngày 12 tháng 5 năm 2021 giữa Công an thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh*).
3. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000^d (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm vào Ngân sách Nhà nước.
4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ: Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan
- VKSND TP. Uông Bí;
- Công an TP. Uông Bí;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- THADS TP. Uông Bí;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu HS; Lưu TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Phúc Định